

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 299_AFF/Ân Nam/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH Thực phẩm ÂN NAM**

Địa chỉ: 41 Thảo Điền, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.3512 6400 Fax: 028.3512 6401

Email: info@annam-finefood.com

Mã số doanh nghiệp: 0302314179

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **Viên ngậm thảo mộc Ricola Alpin Fresh không đường**

2. Thành phần: Chất tạo ngọt tổng hợp (isomalt, sorbitol (gốc lúa mì)), hương liệu tự nhiên (tinh dầu bạc hà, cỏ xạ hương chanh, genepy, dầu bạc hà), chiết xuất (0,3%) hỗn hợp các loại thảo mộc Ricola, chất tạo màu tự nhiên (chiết xuất tảo xoắn spirulina), chất tạo ngọt tự nhiên Steviol glycosid từ Stevia rebaudiana Bertoni (Steviol glycosid từ Stevia).

Có chứa màu và hương liệu tự nhiên được cấp phép.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: 40 g/ hộp.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng kín trong hộp giấy, bên ngoài là lớp nhựa PE, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Xuất xứ hàng hóa:

Sản xuất tại: Ricola Group AG.

Địa chỉ: 4242 Laufen, Thụy Sĩ

Xuất xứ: Thụy Sĩ

III. Mẫu nhãn sản phẩm: Đính kèm Nhãn phụ.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.



Handwritten signature in blue ink.

Các chỉ tiêu an toàn thực phẩm công bố theo sản phẩm trên:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức giới hạn
Vi sinh vật			
1	TSVSVHK	cfu/g	10000
2	Coliforms	cfu/g	10
3	E.coli	mpn/g	3
4	S.aureus	cfu/g	10
5	Cl.perfringens	cfu/g	10
6	B.cereus	cfu/g	10
7	TSBTNM-M	cfu/g	100
Kim loại nặng			
1	Cadmi (Cd)	mg/kg	0,2
2	Chì (Pb)	mg/kg	0,2
Hàm lượng hóa chất không mong muốn			
1	Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Deoxynivalenol	µg/kg	750
5	Zearalenone	µg/kg	75

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 06 năm 2024



ĐẠI DIỆN CÔNG TY

VÕ THỊ NĂM

Handwritten signature



NỘI DUNG NHÃN PHỤ

Tên sản phẩm: Viên ngậm thảo mộc Ricola Alpin Fresh không đường

Thành phần dinh dưỡng trên 100 g: Năng lượng 392 kcal; Chất béo 0 g; Protein 0 g; Carbohydrate 98 g; Đường tổng số 0 g; Natri 0 mg.

Thành phần: Chất tạo ngọt tổng hợp (isomalt, sorbitol (gốc lúa mì)), hương liệu tự nhiên (tinh dầu bạc hà, cỏ xạ hương chanh, genepy, dầu bạc hà), chiết xuất (0,3%) hỗn hợp các loại thảo mộc Ricola, chất tạo màu tự nhiên (chiết xuất tảo xoắn spirulina), chất tạo ngọt tự nhiên Steviol glycosid từ Stevia rebaudiana Bertoni (Steviol glycosid từ Stevia).

Có chứa màu và hương liệu tự nhiên được cấp phép.

NSX: Xem “Prod.Date” trên bao bì.

Sử dụng tốt nhất trước: Xem “Best before” trên bao bì.

Thông tin cảnh báo: Có chứa lúa mì. Dùng quá mức có thể gây nhuận tràng (ví dụ: 10 viên trong 1 – 2 tiếng).

Khối lượng tịnh: 40 g.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp không qua xử lý nhiệt.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nơi tránh nhiệt độ cao và độ ẩm.

XUẤT XỨ HÀNG HÓA:

Sản xuất tại: Ricola Group AG.
Địa chỉ: 4242 Laufen, Thụy Sĩ
Xuất xứ: Thụy Sĩ

Công ty nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH Thực phẩm ÂN NAM

Địa chỉ: 41 Thảo Điền, P. Thảo Điền, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.3512 6400 Fax: 028.3512 6401
Website: <http://annam-finefood.com>
Số Tự công bố: 299_AFF/Ân Nam/2024



Handwritten signature

Mẫu nhãn sản phẩm: Viên ngậm thảo mộc Ricola Alpin Fresh không đường 40g



SUGAR FREE

ALPIN FRESH
Ricola

Ricola

Since 1930, the Richerich family have made Ricola from naturally good Swiss Alpine herbs. Ricola is loved throughout the world for being deliciously soothing.

Swiss Herb Candy Sugar Free
Alpin Fresh

Our 13 Swiss Alpine herbs combine with Menthol and essential mint oil to soothe and freshen breath.

Nutrition Information		
Servings per package: 16	per serving (2,5 g)	per 100 g
Energy	10 kcal / 42 kJ	392 kcal / 1646 kJ
Protein	0 g	0 g
Total fat	0 g	0 g
- Saturated fat	0 g	0 g
- Trans fat	0 g	0 g
Cholesterol	0 mg	0 mg
Carbohydrates	2,5 g	98 g
- Sugars	0 g	0 g
Dietary fibre	0 g	0 g
Sodium	0 mg	0 mg

Ingredients: Sweeteners (isomalt, sorbitol), natural flavourings (menthol, lemon thyme, genepy, peppermint oil), extract of Ricola's herb mixture, colour (spinulina extract), sweetener (steviol glycosides). Contains wheat. Contains permitted colouring and natural flavouring substances.

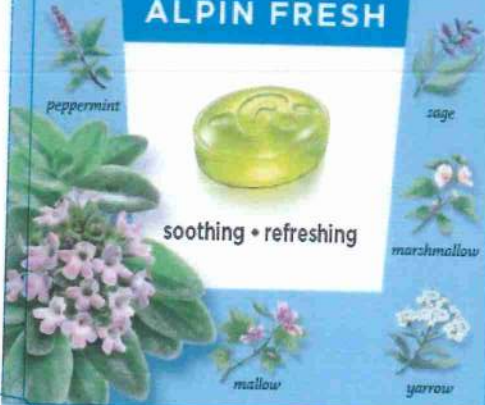
Excessive consumption may induce laxative effects (e.g. 10 lozenges in 1 – 2 hours).

Best before: see bottom 40g net



MADE WITH
SWISS ALPINE HERBS

ALPIN FRESH



Prod. Date:
Best before:
Protect from heat and moisture.

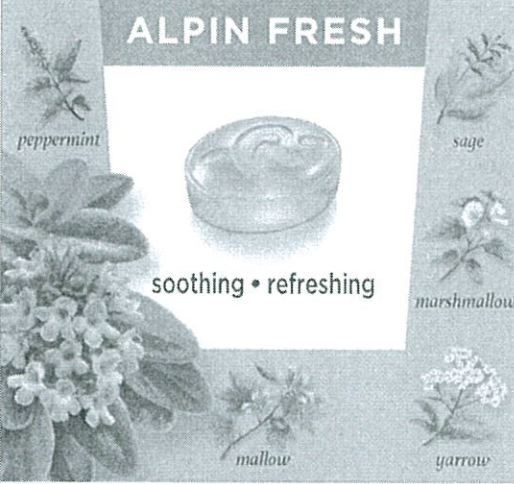
Manufacturer: Ricola Ltd, 4242 Lufen, Switzerland, www.ricola.com
Importer and sole agent for: Singapore: Matrix Star Marketing Pte Ltd, 22 Sin Ming Lane, #01-84 Midview City, Singapore 573969. Malaysia: Srimo (Malaysia) Sdn. Bhd., 44, Level 6, Jalan Utusan (Jalan 6), Off Jalan Puchong, Seksyen 17, 47100 Puchong, Malaysia. Philippines: Solid Five Distribution, Inc., 212 B. San Juan Street, Brgy. Marikina, Quezon City Philippines 1115. Made in Switzerland. © 2024, Ricola Group AG, 4242 Lufen, Switzerland.



Handwritten signature

05799Nhật

BẢN DỊCH

MADE WITH SWISS ALPINE HERBS ALPIN FRESH  soothing • refreshing	CHIẾT XUẤT TỪ THẢO MỘC DÂY ALPS THỤY SĨ ALPIN FRESH Dịu ngọt • Tươi mát Bạc hà cay Xô thơm Thực quỳ Cầm quỳ Cỏ thi
 648687-CH-3202	Dịch vụ Chứng nhận Halal HALAL CHỨNG NHẬN 648687-CH-3202
 7 610700 607091	(Mã vạch) 7 610700 607091
Ricola ALPIN FRESH SUGAR FREE	Ricola ALPIN FRESH KHÔNG ĐƯỜNG
Ricola Since 1930, the Richterich family have made Ricola from naturally good Swiss Alpine herbs. Ricola is loved throughout the world for being deliciously soothing. Swiss Herb Candy Sugar Free Alpin Fresh Our 13 Swiss Alpine herbs combine with Menthol and essential mint oil to soothe and freshen breath.	Ricola Từ năm 1930, gia đình Richterich đã tạo nên Ricola từ các loại thảo mộc tự nhiên tươi tốt tại dãy Alps của Thụy Sĩ. Ricola được yêu thích trên khắp thế giới nhờ hương vị dịu ngọt thơm ngon. Viên ngậm thảo mộc Thụy Sĩ không đường Alpin Fresh 13 loại thảo mộc tại dãy Alps Thụy Sĩ của chúng tôi kết hợp với tinh dầu bạc hà và dầu bạc hà mang đến hương vị dịu ngọt và hơi thở thơm mát.



Nutrition Information Serving per package: 16 per serving (2,5 g) per 100 g			Thông tin dinh dưỡng Khẩu phần mỗi hộp: 16 trên khẩu phần (2,5 g) trên 100 g		
Energy	10 kcal/42 kJ	392 kcal/1646 kJ	Năng lượng	10 kcal/42 kJ	392 kcal/1646 kJ
Protein	0 g	0 g	Protein	0 g	0 g
Total fat	0 g	0 g	Tổng chất béo	0 g	0 g
– Saturated fat	0 g	0 g	- Chất béo bão hòa	0 g	0 g
– Trans fat	0 g	0 g	- Chất béo chuyển hóa	0 g	0 g
Cholesterol	0 mg	0 mg	Cholesterol	0 mg	0 mg
Carbohydrates	2,5 g	98 g	Carbohydrate	2,5 g	98 g
– Sugars	0 g	0 g	- Đường	0 g	0 g
Dietary fibre	0 g	0 g	Chất xơ	0 g	0 g
Sodium	0 mg	0 mg	Natri	0 mg	0 mg
Best before: see bottom 40 g net			Sử dụng tốt nhất trước: xem ở đáy hộp Khối lượng tịnh 40 g		
Ingredients: Sweeteners (isomalt, sorbitol), natural flavourings (menthol, lemon thyme, genepy, peppermint oil), extract of Ricola's herb mixture, colour (spirulina extract), sweetener (steviol glycosides). Contains wheat. Contains permitted colouring and natural flavouring substances. Excessive consumption may induce laxative effects (e.g. 10 lozenges in 1 – 2 hours).			Thành phần: Chất tạo ngọt (isomalt, sorbitol), hương liệu tự nhiên (tinh dầu bạc hà, cỏ xạ hương chanh, genepy, dầu bạc hà), chiết xuất hỗn hợp các loại thảo mộc Ricola, chất tạo màu (chiết xuất tảo xoắn spirulina), chất tạo ngọt (steviol glycoside). Có chứa lúa mì. Có chứa màu và hương liệu tự nhiên được cấp phép. Dùng quá mức có thể gây nhuận tràng. (ví dụ. 10 viên trong 1 – 2 tiếng).		



Manufacturer: Ricola Ltd., 4242 Laufen, Switzerland, www.ricola.com Importer and sole agent for: Singapore: Matrix Star Marketing Pte Ltd., 22 Sin Ming Lane, #04-84 Midview City. Singapore 573969. Malaysia: Shriro (Malaysia) Sdn. Bhd., 44, Level 6, Jalan Utusan (Jalan 6), Off Jalan Chan Sow Lin, 55200 Kuala Lumpur, Malaysia. Philippines: Solid Five Distribution, Inc., 213 Banawe Street, Brgy. Manresa, Quezon City, Philippines 1115. Made in Switzerland. © 2024, Ricola Group AG, 4242 Laufen, Switzerland	
Nhà sản xuất: Ricola Ltd., 4242 Laufen, Thụy Sĩ, www.ricola.com Nhà nhập khẩu và đại lý độc quyền cho: Singapore: Matrix Star Marketing Pte Ltd., 22 Sin Ming Lane, #04-84 Midview City. Singapore 573969. Malaysia: Shriro (Malaysia) Sdn Bhd, 44, Tầng 6, Jalan Utusan (Jalan 6), Off Jalan Chan Sow Lin, 55200 Kuala Lumpur, Malaysia. Philippines: Solid Five Distribution, Inc., 213 Đường Banawe, Brgy. Manresa, Quezon City, Philippines 1115. Sản xuất tại Thụy Sĩ. © 2024, Ricola Group AG, 4242 Laufen, Thụy Sĩ	
9015373 SG/MY/PH Protect from heat and moisture. Best before: Prod. Date:	Bảo quản ở nơi tránh nhiệt độ cao và độ ẩm. Sử dụng tốt nhất trước: Ngày sản xuất: 9015373 SG/MY/PH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 06 năm 2024

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ÂN NAM

GIÁM ĐỐC TRADE MARKETING

(Đã ký và đóng dấu)

VÕ THỊ NĂM



Tôi, Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022; cam đoan dịch chính xác giấy tờ/ văn bản này từ tiếng **Anh sang tiếng Việt**.

Người dịch


Đặng Thị Hiền Mai

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 20 tháng 06 năm 2024 (Ngày hai mươi tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi tư)
Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, địa chỉ tại số 165 Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Tôi, *Nguyễn Đức Louán* Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN

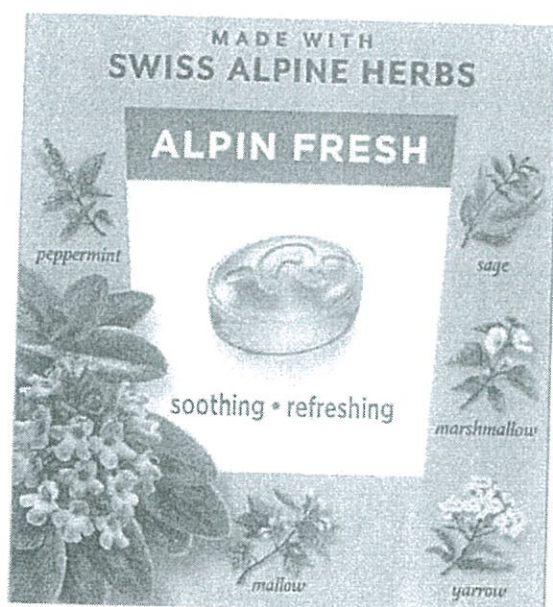
- Bản dịch này do bà Đặng Thị Hiền Mai, CCCD số: 011300000005 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022, là cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội, đã dịch từ tiếng **Anh sang tiếng Việt**.
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Đặng Thị Hiền Mai;
- Nội dung của bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành *03* bản chính, mỗi bản gồm *4* tờ, *4* trang, lưu một (1) bản tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Huệ, thành phố Hà Nội.

Số công chứng: *12293* Quyển số: 01 /2024 TP/CC-SCC/BD

CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Đức Louán



Ingredients: Sweeteners (isomalt, sorbitol), natural flavourings (menthol, lemon thyme, genepy, peppermint oil), extract of Ricola's herb mixture, colour (spirulina extract), sweetener (steviol glycosides). **Contains wheat.** Contains permitted colouring and natural flavouring substances.

Excessive consumption may induce laxative effects (e.g. 10 lozenges in 1 – 2 hours).

9015373 SG/MY/PH

Protect from heat and moisture.

Best before:

Prod. Date:

Ricola
ALPIN FRESH

SUGAR FREE



Ricola

Since 1930, the Richterich family have made Ricola from naturally good Swiss Alpine herbs. Ricola is loved throughout the world for being deliciously soothing.

**Swiss Herb Candy Sugar Free
Alpin Fresh**

Our 13 Swiss Alpine herbs combine with Menthol and essential mint oil to soothe and freshen breath.

Nutrition Information		
Servings per package: 16	per serving (2,5 g)	per 100 g
Energy	10 kcal/ 42 kJ	392 kcal/ 1646 kJ
Protein	0 g	0 g
Total fat	0 g	0 g
– Saturated fat	0 g	0 g
– Trans fat	0 g	0 g
Cholesterol	0 mg	0 mg
Carbohydrates	2,5 g	98 g
– Sugars	0 g	0 g
Dietary fibre	0 g	0 g
Sodium	0 mg	0 mg

Best before:
see bottom **40g net**

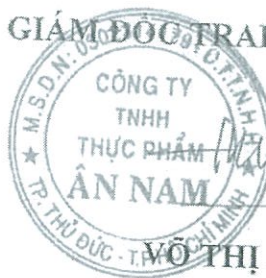


Manufacturer: Ricola Ltd., 4242 Laufen, Switzerland, www.ricola.com
Importer and sole agent for: Singapore: Matrix Star Marketing Pte Ltd., 22 Sin Ming Lane,
#04-84 Midview City, Singapore 573969. Malaysia: Shriro (Malaysia) Sdn. Bhd., 44, Level 6,
Jalan Utusan (Jalan 6), Off Jalan Chan Sow Lin, 55200 Kuala Lumpur, Malaysia. Philippines:
Solid Five Distribution, Inc., 213 Banawe Street, Brgy. Manresa, Quezon City, Philippines 1115.
Made in Switzerland. © 2024, Ricola Group AG, 4242 Laufen, Switzerland

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 06 năm 2024

CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM ÂN NAM

GIÁM ĐỐC TRADE MARKETING



VÕ THỊ NĂM



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM



Mã số mẫu : 743-2024-00080022
Mã số kết quả : AR-24-VD-082914-01-VI / EUVNHC-00273893

Công Ty TNHH Thực Phẩm Ân Nam
41 Thảo Điền, Phường Thảo Điền
Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tên mẫu : Viên ngâm thảo mộc Ricola Alpin Fresh không đường
Tình trạng mẫu : Mẫu thành phẩm
Ngày nhận mẫu : 06/06/2024
Thời gian thử nghiệm : 07/06/2024 - 12/06/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 12/06/2024
Mã số PO của khách hàng : PR9K240606812-CB
Mã số mẫu Eol : 005-32410-284522

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD334 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD354 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	MPN/ g	TCVN 7924-3:2017 (ISO 16649-3:2015)	Không phát hiện (LOD=0)
3	VD373 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ g	AOAC 975.55	Không phát hiện (LOD=10)
4	VD398 VD (a) <i>Bacillus cereus</i>	cfu/ g	AOAC 980.31	Không phát hiện (LOD=10)
5	VD325 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ g	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	Không phát hiện (LOD=10)
6	VD340 VD (a) Coliforms	cfu/ g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	Không phát hiện (LOD=10)
7	VD0GC VD Tổng số bào tử nấm men và nấm mốc	cfu/ g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)	Không phát hiện (LOD=10)
8	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)
9	VD861 VD (a) Chì (Pb)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.017)
10	VD063 VD (a) Ochratoxin A	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5627 (Ref. AOAC International 84.6 2001:1818-1827)	Không phát hiện (LOD=0.5)
11	VD066 VD (a) Zearalenon	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3452 (Ref. EN 15850:2010)	Không phát hiện (LOD=5)
12	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
13	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
14	VD1LA VD (a) Deoxynivalenol	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5626 (Ref. BS EN 15791:2009)	Không phát hiện (LOD=100)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ký tên



Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 19/06/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 19/06/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sacký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-y-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-va-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sacký Hải Đăng xây dựng.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sacký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00080023
Mã số kết quả : AR-24-VD-083793-01-VI / EUVNHC-00273893



Công Ty TNHH Thực Phẩm Ân Nam
41 Thảo Điền, Phường Thảo Điền
Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tên mẫu : Viên ngậm thảo mộc Ricola Alpin Fresh không đường
Tình trạng mẫu : Mẫu thành phẩm
Ngày nhận mẫu : 06/06/2024
Thời gian thử nghiệm : 07/06/2024 - 13/06/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 13/06/2024
Mã số PO của khách hàng : PR9K240606812-CB
Mã số mẫu Eol : 005-32410-284523



STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD263 VD (a) Đạm	g/ 100 g	TCVN 10034:2013 (ISO 1871:2009)	Không phát hiện (LOD=0.1)
2	VD543 VD Năng lượng tổng (tính theo Carbohydrat tổng, chất đạm, chất béo)	kcal/ 100 g	FAO 2003 77	398
3	VD1NX VD (a) Béo	g/ 100 g	TCVN 4072:2009	Không phát hiện (LOD=0.1)
4	VD279 VD (a) Natri (Na)	mg/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-3500 (Ref. AOAC 969.23)	Không phát hiện (LOD=0.5)
5	VDCA9 VD (a) Carbohydrates	g/ 100 g	FAO Food and Nutrition paper 77 Chapter 2/section 2.3: 2003	99.4
6	VD4P0 VD (a) Đường tổng	g/ 100 g	EVN-R-RD-2-TP-4978 (Ref. AOAC 977.20)	Không phát hiện (LOD=0.15)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 19/06/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 19/06/2024.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VW" và không có ký tự "EXT" đã kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.





Certificate

The SQS herewith attests that the organisation named below has a management system that meets the requirements of the normative base mentioned.



Ricola AG
Baselstrasse 31
4242 Laufen
Switzerland

Further sites according to appendix

Scope

Fabrication of and trading with products on herb basis, confectionery or similar products, pharmaceutical products.

Normative base

ISO 9001:2015

Quality Management System

Reg. no. H10637
Page 1 of 2

Validity 01.08.2023 – 31.07.2026
Issue 31.07.2023


A. Grisard, President SQS


F. Müller, CEO



Swiss Association for Quality and Management Systems (SQS)
Bernstrasse 103, 3052 Zollikofen, Switzerland





Ricola AG
Baselstrasse 31
4242 Laufen
Switzerland

Central function	Scope	Norm / Revision	Reg. no.	Validity
Ricola AG Baselstrasse 31 4242 Laufen Switzerland	Fabrication of and trading with products on herb basis, confectionery or similar products, pharmaceutical products.	ISO 9001:2015	H10637	01.08.2023 31.07.2026
Locations	Scope	Norm / Revision	Reg. no.	Validity
Ricola AG Wahlenstrasse 101 und 105 4242 Laufen Switzerland	Production of herbal hard candies. Drying, cutting and mixing of herbs.	ISO 9001:2015	H10637	01.08.2023 31.07.2026
Ricola Europe SAS Rue de l'ill 68350 BRUNSTATT France	Packaging of herbal hard candies.	ISO 9001:2015	H10637	01.08.2023 31.07.2026
Ricola AG Baselstrasse 89 4242 Laufen Switzerland	Production and packaging of herb pastilles, herb pearls and instant tea as well as packaging of hard candies.	ISO 9001:2015	H10637	01.08.2023 31.07.2026
Ricola Schweiz AG Baselstrasse 160 4242 Laufen Switzerland	Fabrication of and trading with products on herb basis, confectionery or similar products, pharmaceutical products.	ISO 9001:2015	H10637	01.08.2023 31.07.2026

Reg. no. H10637
Page 2 of 2

Validity 01.08.2023 – 31.07.2026
Issue 31.07.2023

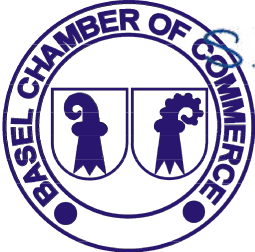

A. Grisard, President SQS


F. Müller, CEO



Swiss Association for Quality and Management Systems (SQS)
Bernstrasse 103, 3052 Zollikofen, Switzerland



Exporteur Exportateur Esportatore Exporter Ricola AG Baselstrasse 31 CH-4242 Laufen Switzerland		Page1/1 Nr. No.1363162	
Empfänger Destinataire Destinatario Consignee Annam Fine Food Co., Ltd 41 Thao Dien Thao Dien Ward, Thu Duc City HO CHI MINH CITY Vietnam		URSPRUNGSZEUGNIS CERTIFICAT D'ORIGINE CERTIFICATO D'ORIGINE CERTIFICATE OF ORIGIN SCHWEIZERISCHE EIDGENOSSENSCHAFT CONFÉDÉRATION SUISSE CONFEDERAZIONE SVIZZERA SWISS CONFEDERATION  UrsprungslandSwitzerland Pays d'origine Paese d'origine Country of origin	
Angaben über die Beförderung (Ausfüllung freigestellt) Informations relatives au transport (mention facultative) Informazioni riguardanti il trasporto (indicazione facoltativa) Particulars of transport (optional declaration)		Bemerkungen Observations Osservazioni Observations PO AFF10433 Invoice No. 92028717 of 23.05.2024 Country of Origin: Switzerland	
Zeichen, Nummern, Anzahl und Art der Packstücke; Warenbezeichnung Marques, numéros, nombre et nature des colis; désignation des marchandises Marche, numeri, numero e natura dei colli; designazione delle merci Marks, numbers, number and kind of packages, description of the goods 70 cases Ricola Swiss Herb Candy Lemon Mint 100g 90 cases Ricola Swiss Herb Candy Original Herb 100g 168 cases Ricola Swiss Herb Candy Sugar Free Lemon Mint 40g 168 cases Ricola Swiss Herb Candy Sugar Free Apple Mint 40 		Nettogewicht Poids net Peso netto Net weight kg, l, m3 etc./ecc. 1'008.000 kg 1'296.000 kg 806.400 kg 806.400 kg Bruttogewicht Poids brut Peso lordo Gross weight 5'129.120 kg	
Die unterzeichnete Handelskammer bescheinigt den Ursprung oben bezeichneter Ware La Chambre de commerce soussignée certifie l'origine des marchandises désignées ci-dessus La sottoscritta Camera di commercio certifica l'origine delle merci summenzionate The undersigned Chamber of commerce certifies the origin of the above mentioned goods   To verify this document visit certificates.iccwbo.org. Security code: 0B00-002G-TJB0-BAAI Basel, 24.10.2024  S. Mundwiler Handelskammer Leider Basel Chambre de Commerce de Bâle Camera di Commercio di Basilea Basel Chamber of Commerce Sandra Mundwiler			